**TUẦN 2**

**Ngày thứ : 1**

**Ngày soạn: 14/9/2024**

**Ngày thực hiện: Thứ Hai ngày 16/ 9/ 2024**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 2: NGÔI NHÀ CỦA EM (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS sẽ:

-Nêu được địa chỉ nhà, giới thiệu được một cách đơn giản về ngôi nhà của mình

- Phát hiện được nhiều loại nhà ở khác nhau thông qua quan sát hình trong SGK

**\* Phát triển năng lực** :

- Xác định được vị trí, đặc điểm các phòng trong nhà.

- Nhận biết được chức năng của từng phòng trong ngôi nhà

\* **Phát triển phẩm chất:**

- Yêu quý, biết cách sắp xếp phòng ở và ngôi nhà của mình.

-Phụ huynh hướng dẫn các con làm bài tập .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Phóng to hình trong SGK (nếu )

+ Chuẩn bị một số tranh ảnh về các loại nhà ở của gia đình ở miền núi, đồng bằng, của đồng bào các dân tộc (Tây Nguyên, miền núi phía bắc)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC, TỔ CHỨC**  **DẠY HỌC** | |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Hoạt động mở đầu: (3p)**  ***Mục tiêu****: Củng cố kiến thức, kĩ năng kể về gia đình của em. Tạo hứng thú cho HS chuẩn bị vào bài mới.* | |
| - GV tổ chức cho HS giải câu đố rồi dẫn dắt vào tiết học mới.  \* Câu đố (sưu tầm)  Cái gì để tránh nắng mưa  Đêm được an giấc xưa nay vẫn cần?  – (Là cái gì)  Cái gì để trú nắng mưa,  Mà ai cũng biết từ xưa đến giờ?  – (Là cái gì?)  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài mới và viết tên bài. | - 1- 2 HS trả lời  - 1- 2 HS trả lời  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, theo dõi. |
| **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1:** Quan sát và trả lời những câu hỏi tìm hiểu về ngôi nhà của Minh.  ***Mục tiêu:*** Thông qua quan sát của HS nói được địa chỉ và mô tả được quang cảnh xung quanh ngôi nhà Minh ở. | |
| -GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK và trả lời những câu hỏi:  + Nhà bạn Minh ở đâu?  + Quang cảnh xung quanh có đặc điểm gì?),  - Kết luận: Nhà của Minh ở trong khu chung cư cao tầng, xung quanh có nhà phố (nhà liền kề), đường phố, sân chơi, bãi cỏ, … | * - HS quan sát   - HS trả lời  - HS lắng nghe |
| **b. Hoạt động 2:** Quan sát và tìm hiểu các loại nhà ở trong SGK và thảo luận (5p)  **Mục tiêu:** Nhận biết và nêu được đặc điểm một số loại nhà ở khác nhau. | |
| - Yêu cầu quan sát các loại nhà ở trong SGK và thảo luận  -GV kết luận: Có nhiều kiểu nhà ở khác nhau: nhà ở của đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi phía bắc, nhà ở nông thôn; nhà ở vùng đồng bằng sông Cửu Long…và đặc điểm không gian xung quanh của từng loại nhà ở,  -GV giải thích cho HS hiểu vì sao có các loại nhà khác nhau.  -GV giới thiêu tranh ảnh một số loại nhà khác  - Khuyến khích HS sưu tầm tranh ảnh về nhà ở và giới thiệu cho nhau.  -Từ đó, rút ra kết luận: Nhà ở là nơi sống và làm việc của mọi người, là tổ ấm của gia đình. | - HS lắng nghe  - HS theo dõi  - HS giới thiệu tranh, ảnh sưu tầm  - HS lắng nghe  - HS thảo luận và làm việc nhóm  - HS thực hiện |
| **C. Hoạt động luyện tập, thực hành:(7p)**  **Mục tiêu:** HS nói được địa chỉ và giới thiệu khái quát được không gian xung quanh nhà ở của mình. | |
| - GV hướng dẫn cho HS làm việc nhóm:  + Các em nói với nhau địa chỉ, đặc điểm và quanh cảnh xung quanh ngôi nhà của mình. – Yêu cầu HS so sánh được nhà mình giống kiểu nhà nào tròn SGK. | - HS nêu  - HS theo dõi, lắng nghe. |
| **D. Hoạt động VD trải nghiệm (7p)**  **Mục tiêu:** HS nhớ được đỉa chỉ nhà ở của mình. | |
| - GV hướng dẫn từng HS về thiệp mời sinh nhật, trang trí và tô màu rồi gửi đến bạn của mình, nói địa chỉ nhà mình.  **\* Đánh giá**  - HS nêu được địa chỉ nhà ở và nhận thức được nhà ở là không gian sống của mọi người trong gia đình và có nhiều loại nhà ở khác nhau.  **\*Hướng dẫn về nhà**  -Chuẩn bị tranh, ảnh, đồ vật (đồ chơi) về các loại đồ dùng trong nhà.  **\* Tổng kết tiết học**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - HS làm thiệp  - 1-2 HS trả lời  - HS theo dõi, lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy***:*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**—————————————————**

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng**: \* Giúp học sinh củng cố:

- Đọc và nhận biết các tiếng, từ có âm a, b.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết.

**2.Phẩm chất:**

- Yêu thích môn học, chăm học.

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo,NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)( 5’)**  - Cho cả lớp hát tập thể.  **Hoàn thành bài tập buổi sáng chưa xong.**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 25’)**  **\**Môn Tiếng Việt***  +Mục tiêu: HS nhận biết được tiếng có âm a, b.  - Hướng dẫn và tổ chức HS đọc bài 1 và làm bài tập trong vở BTTV 1( trang 5)  Bài 1: Đọc  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HD HS đọc: phân tích yêu cầu và làm bài.  - Nhận xét.  Bài 2; Gà con tìm mẹ:  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập. cho HS làm bài và chữa bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  \* Môn : Toán  - Trong các số từ 0 đến 5 số bé nhất là số nào? Số lớn nhất là số nào?  **3.Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS VN đọc lại bài 1 và đọc trước bài 2 : B b. | Cả lớp hát.  - Cả lớp đọc.  - làm bài và chữa bài: cá có chữ a, cà có chữ a, na có chữ a, thỏ không có chữ a.  -HS làm bài và chữa bài.  Cả lớp đọc.  - Vài HS nêu.  -HS trả lời , nhận xét |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngày thứ 2**

**Ngày soạn: 15/9/2024**

**Ngày thực hiện: Thứ Ba ngày 17 tháng 9 năm 2024**

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng**: \* Giúp học sinh củng cố:

- Đọc và nhận biết các tiếng, từ có âm b và có dấu thanh huyền.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết.

**2.Phẩm chất:**

- Yêu thích môn học.

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo,NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)( 5’)**  - Cho cả lớp hát tập thể.  **Hoàn thành bài tập buổi sáng chưa xong.**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 25’)**  **Hướng dẫn HS làm BT**  **\**Môn Tiếng Việt***  +Mục tiêu: HS nhận biết được tiếng có âm b.  - Hướng dẫn và tổ chức HS đọc bài 1 và làm bài tập trong vở BTTV trang 6.  Đọc lại nội dung bài 1, 2.  Bài 1: Nối  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HD HS làm bài và chữa bài.  - Nhận xét.  Bài 2; Tô màu vào quả bóng có chữ b  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập.  - Cho học sinh làm bài và chữa bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  Bài 3: Điền a hoặc b:  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu của bài tập.  - Cho học sinh làm bài và chữa bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  \* Môn: Đạo đức  - Để giữ sạch răng miệng em nên làm gì? Không nên làm gì?  - Nhận xét khen.  **3.Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS VN đọc lại bài 1 và đọc trước bài 3 : C, c. | -Cả lớp hát.  -Đọc nối tiếp, đọc ĐT.  - Cả lớp đọc.  - Trả lời, làm bài và chữa bài.  -Trả lời, làm bài và chữa bài.  -Trả lời, làm bài và chữa bài.  -Lắng nghe.  -HS trả lời, nhận xét bổ sung. |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngày thứ 3**

**Ngày soạn: 16/9/2024**

**Ngày thực hiện: Thứ Tư ngày 18 tháng 9 năm 2024**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN LUYỆN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp HS

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS viết được các chữ chứa âm a, b, c, e, ê đã học.

- Phát triển kĩ năng đọc, viết, quan sát, nhận biết .

**2.Phẩm chất:**

HS yêu thích môn học .

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**:

1. Giáo viên: Bộ đồ dùng dạy Tiếng Việt.

2. Học sinh: Các đồ dùng học môn Tiếng Việt.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 23.**  **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)**  **( 5’)**  - Cho HS hát  - Gọi HS đọc các số từ 6 đến 9 và số 0  - Nhận xét.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 30’)**  **Luyện viết các chữ số**  - Đọc mẫu  - Gọi HS đọc.  - Nêu cách viết.  - Gọi HS nhắc lại cách viết từng chữ số.  - Cho HS viết các nét vào vở ô li.  ( Cần chú ý QS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở của HS).  - Cần khen những em viết nhanh,viết đẹp, những em có tiến bộ để kích thích HS viết bài.  - Nhận xét.  **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)**  **( 5’)**  - Cho HS hát tập thể:  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25’)**  **Luyện viết các chữ**  - Đọc mẫu: a, b, c, e, ê, bế bé.  - Gọi HS đọc.  **-** Hướng dẫn HS cách viết.  - Cho HS nhắc lại cách viết.  - Cho HS viết các chữ vào vở ô li.  ( Cần chú ý QS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở của HS).  - Cần khen những em viết nhanh,viết đẹp, những em có tiến bộ để kích thích HS viết bài.  - Nhận xét.  **3.Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - Cả lớp hát.  - Nhiều em đọc- lớp đọc.  - Lắng nghe  - Nhiều em đọc tên các chữ số- lớp.    - Nhắc lại cách viết từng chữ số.  - Viết các nét vào vở ô li. ( cỡ vừa)  - Cả lớp hát.  - Lắng nghe.  - Nhiều em đọc, lớp.  - Lắng nghe  - Nhiều em nêu.    - Viết các nét vào vở ô li. ( cỡ vừa)    -Lắng nghe |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**:

- Đọc và nhận biết các tiếng, từ có âm c, và có dấu thanh sắc.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết.

**2.Phẩm chất:**

- Yêu thích môn học.

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo,NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)( 5’)**  - Cho cả lớp hát tập thể.  **Hoàn thành bài tập buổi sáng chưa xong.**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 25’)**  **Hướng dẫn HS làm BT**  **\**Môn Tiếng Việt***  +Mục tiêu: HS nhận biết được tiếng có âm c  - Hướng dẫn và tổ chức HS đọc bài 3 trong sgk  **Luyện đọc**  - Gọi 1 HS đọc mẫu toàn bài  - Gọi các nhân đọc  - Đọc theo nhóm  - Cả lớp đọc  **Luyện viết:**  - Cho HS đọc rồi hướng dẫn viết.  - Cho HS viết bài vào vở.  - Nhận xét.  **\**Môn Toán***  **- Gọi HS đọc các số từ 6 đến 10.**  **- Liền sau số 7 là số nào? Liền trước số 7 là số nào?**  **\**Môn Hoạt động trải nghiệm***  ***- Trong giờ họcem nên làm những việc gì, không nên làm những việc gì?***  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm( 5’)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS VN đọc lại bài 1 và đọc trước bài 4 : e,ê | -Cả lớp hát.  - Đọc nối tiếp  - Cá nhân đọc  - Đọc theo nhóm 2  -Đọc ĐT.  - Cả lớp đọc.  - Cả lớp viết bài.  Lắng nghe.  -HS đọc, trả lời, nhận xét  -HS nêu, nhận xét. |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ngày thứ 4**

**Ngày soạn: 17/9/2024**

**Ngày thực hiện : Thứ Năm ngày 19 tháng 9 năm 2024**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 2: NGÔI NHÀ CỦA EM (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS sẽ:

-Nêu được địa chỉ nhà, giới thiệu được một cách đơn giản về ngôi nhà của mình

- Phát hiện được nhiều loại nhà ở khác nhau thông qua quan sát hình trong SGK

**\* Phát triển năng lực** :

- Xác định được vị trí, đặc điểm các phòng trong nhà.

- Nhận biết được chức năng của từng phòng trong ngôi nhà

\* **Phát triển phẩm chất:**

- Yêu quý, biết cách sắp xếp phòng ở và ngôi nhà của mình.

-Phụ huynh hướng dẫn các con làm bài tập .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Phóng to hình trong SGK (nếu )

+ Chuẩn bị một số tranh ảnh về các loại nhà ở của gia đình ở miền núi, đồng bằng, của đồng bào các dân tộc (Tây Nguyên, miền núi phía bắc)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC, TỔ CHỨC**  **DẠY HỌC** | |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A. Hoạt động mở đầu: (3p)**  ***Mục tiêu****: Củng cố kiến thức, kĩ năng kể về gia đình của em. Tạo hứng thú cho HS chuẩn bị vào bài mới.* | |
| - GV tổ chức cho HS giải câu đố rồi dẫn dắt vào tiết học mới.  \* Câu đố (sưu tầm)  Cái gì để tránh nắng mưa  Đêm được an giấc xưa nay vẫn cần?  – (Là cái gì)  Cái gì để trú nắng mưa,  Mà ai cũng biết từ xưa đến giờ?  – (Là cái gì?)  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài mới và viết tên bài. | - 1- 2 HS trả lời  - 1- 2 HS trả lời  - 1- 2 HS trả lời  - HS lắng nghe, theo dõi. |
| **B. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1:** Quan sát và trả lời những câu hỏi tìm hiểu về ngôi nhà của Minh.  ***Mục tiêu:*** Thông qua quan sát của HS nói được địa chỉ và mô tả được quang cảnh xung quanh ngôi nhà Minh ở. | |
| -GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK và trả lời những câu hỏi:  + Nhà bạn Minh ở đâu?  + Quang cảnh xung quanh có đặc điểm gì?),  - Kết luận: Nhà của Minh ở trong khu chung cư cao tầng, xung quanh có nhà phố (nhà liền kề), đường phố, sân chơi, bãi cỏ, … | * - HS quan sát   - HS trả lời  - HS lắng nghe |
| **b. Hoạt động 2:** Quan sát và tìm hiểu các loại nhà ở trong SGK và thảo luận (5p)  **Mục tiêu:** Nhận biết và nêu được đặc điểm một số loại nhà ở khác nhau. | |
| - Yêu cầu quan sát các loại nhà ở trong SGK và thảo luận  -GV kết luận: Có nhiều kiểu nhà ở khác nhau: nhà ở của đồng bào dân tộc thiểu số ở miền núi phía bắc, nhà ở nông thôn; nhà ở vùng đồng bằng sông Cửu Long…và đặc điểm không gian xung quanh của từng loại nhà ở,  -GV giải thích cho HS hiểu vì sao có các loại nhà khác nhau.  -GV giới thiêu tranh ảnh một số loại nhà khác  - Khuyến khích HS sưu tầm tranh ảnh về nhà ở và giới thiệu cho nhau.  -Từ đó, rút ra kết luận: Nhà ở là nơi sống và làm việc của mọi người, là tổ ấm của gia đình. | - HS lắng nghe  - HS theo dõi  - HS giới thiệu tranh, ảnh sưu tầm  - HS lắng nghe  - HS thảo luận và làm việc nhóm  - HS thực hiện |
| **C. Hoạt động luyện tập, thực hành:(7p)**  **Mục tiêu:** HS nói được địa chỉ và giới thiệu khái quát được không gian xung quanh nhà ở của mình. | |
| - GV hướng dẫn cho HS làm việc nhóm:  + Các em nói với nhau địa chỉ, đặc điểm và quanh cảnh xung quanh ngôi nhà của mình. – Yêu cầu HS so sánh được nhà mình giống kiểu nhà nào tròn SGK. | - HS nêu  - HS theo dõi, lắng nghe. |
| **D. Hoạt động VD trải nghiệm (7p)**  **Mục tiêu:** HS nhớ được đỉa chỉ nhà ở của mình. | |
| - GV hướng dẫn từng HS về thiệp mời sinh nhật, trang trí và tô màu rồi gửi đến bạn của mình, nói địa chỉ nhà mình.  **\* Đánh giá**  - HS nêu được địa chỉ nhà ở và nhận thức được nhà ở là không gian sống của mọi người trong gia đình và có nhiều loại nhà ở khác nhau.  **\*Hướng dẫn về nhà**  -Chuẩn bị tranh, ảnh, đồ vật (đồ chơi) về các loại đồ dùng trong nhà.  **\* Tổng kết tiết học**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - HS làm thiệp  - 1-2 HS trả lời  - HS theo dõi, lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy***:*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp HS hoàn thành kiến thức các môn học buổi sáng.

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 10.

- Sắp xếp được các số từ 0 đến 10.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

**2.Phẩm chất:**

Yêu thích môn Toán.

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II. CHUẨN BỊ:**

1 .GV- Vở luyện tập toán.

2. HS: Vở luyện tập toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Môn Toán**  **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)( 5’)**  - Cho lớp hát.  **Hoàn thành bài tập buổi sáng chưa xong.**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 25’)**  Cho HS làm bài trong vở BTT ( tiết 3 trang 8)  **Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống (theo mẫu)**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Hướng dẫn HS phân tích mẫu.  - Cho HS làm phần còn lại.( tương tự)  - Mời HS lên bảng chia sẻ  - Cùng HS nhận xét.  **Bài 2: Tô màu (theo mẫu)**  - Nêu yêu cầu của bài.  - Hướng dẫn HS phân tích mẫu.  - Mời HS chia sẻ kết quả.  - Cùng HS nhận xét.  **3.Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Trong các số từ 0 đến 10 , số bé nhất là số nào? Liền sau số 3 là số nào?...  -Về nhà em chuẩn bị bài | - Hát  - 2HS nhắc lại y/c của bài  -5HS lên bảng chia sẻ ( Mỗi HS chia sẻ 1 tranh)  - 2 HS nhắc lại y/c của bài.  -Tự làm bài rồi chia sẻ kết quả. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy***:*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Bài 2: ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG**

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**-** Biết ý nghĩa hiệu lệnh của các tín hiệu giao thông, nơi có tín hiệu đèn giao thông.Có phản ứng đúng với tín hiệu giao thông.

- Xác định vị trí của đèn giao thông ở những phố có đường giao nhau, gần ngã ba, ngã tư, đi theo đúng tín hiệu giao thông để bảo đảm an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Phóng to tranh 1, 2, 3 SGK

**II /** **NỘI DUNG AN TOÀN GIAO THÔNG :**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| Tiết 1:  Hoạt đông 1 : Giới thiệu đèn tín hiệu giao thông.  - Cho HS quan sát tranh 1, tranh 2  - Yêu cầu thảo luận có mấy loại đèn giao thông và mỗi loại đèn đó để làm gì?  \* Kết luận:  - HS nắm đèn tín hiệu giao thông đặt ở những nơi có đường giao nhau gồm 3 màu.  - Có 2 loại đèn tín hiệu đèn tín hiệu dành cho các loại xe và đèn tín hiệu dành cho người đi bộ.  - Loại đèn có 3 hình tròn: màu đỏ, màu vàng, màu xanh  - Loại đèn có hình người màu đỏ, màu xanh  Hoạt động 2: Nêu vị trí của đèn tín hiệu giao thông và tác dụng  Yêu cầu các nhóm thảoluận:  - Đèn tín hiệu giao thông được đặt ở đâu? Đèn tín hiệu có mấy màu ?  - Thứ tự các màu như thế nào ? Mỗi màu có tác dụng gì?  \* Kết luận:  + Gv giơ tấm bìa có vẽ màu đỏ, vàng, xanh và 1 tấm bìa có hình đứng màu đỏ, 1 tấm bìa có hình người đi màu xanh cho hs phân biệt.   * Loại đèn tín hiệu dành cho các loại xe: Đèn đỏ sáng lên là xe đứng lại trước vạch, đèn vàng là chuẩn bị, đèn xanh là đi . * Loại đèn tín hiệu nào dành cho người đi bộ: Hình người màu xanh là đi qua đường và đi vào vạch qui định, hình người màu đỏ là không được đi qua đường.   CỦNG CỐ:  - Có mấy loại đèn tín hiệu giao thông?  - Khi thấy đèn đỏ sáng lên thì xe phải làm gì?  - Khi thấy đèn hình người màu xanh sáng lên thì người đi bộ thế nào?  Kết luận chung:  - Đèn tín hiệu giao thông được đặt bên phải người đi đường, ở nơi gần đường giao nhau.  - Phải đi theo tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn cho mình và mọi người. | - Quan sát  - Thảo luận  - Trình bày  - Bổ sung  -Học sinh thảo luận nhóm trả lời  - Nhóm khác bổ sung  - Lắng nghe    -HS trả lời.  .  - Các nhóm thực hiện.  - Hs trả lời  - Hs lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy***:*

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Ngày thứ 5**

**Ngày soạn: 18/9/2024**

**Ngày thực hiện : Thứ Sáu ngày 20 tháng 9 năm 2024**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN LUYỆN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp HS

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS viết được các chữ chứa âm a, b, c, e, ê đã học.

- Phát triển kĩ năng đọc, viết,quan sát,nhận biết .

**2.Phẩm chất:**

HS yêu thích môn học .

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo,NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**:

1. Giáo viên: Bộ đồ dùng dạy Tiếng Việt.

2. Học sinh: Các đồ dùng học môn Tiếng Việt.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 23.**  **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)**  **( 5’)**  - Cho HS hát  - Nhận xét.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 30’)**  **Luyện viết các chữ số 0 đến 5**  - Đọc mẫu  - Gọi HS đọc.  - Nêu cách viết.  - Gọi HS nhắc lại cách viết từng chữ số.  - Cho HS viết các nét vào vở ô li.  ( Cần chú ý QS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở của HS).  - Cần khen những em viết nhanh,viết đẹp, những em có tiến bộ để kích thích HS viết bài.  - Nhận xét.  **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)**  **( 5’)**  - Cho HS hát tập thể:  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25’)**  **Luyện viết các chữ**  - Đọc mẫu: a, b, c, e, ê, bế bé.  - Gọi HS đọc.  **-** Hướng dẫn HS cách viết.  - Cho HS nhắc lại cách viết.  - Cho HS viết các chữ vào vở ô li.  ( Cần chú ý QS tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở của HS).  - Cần khen những em viết nhanh,viết đẹp, những em có tiến bộ để kích thích HS viết bài.  - Nhận xét.  **3.Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - Cả lớp hát.  - Lắng nghe  - Nhiều em đọc tên các chữ số- lớp.    - Nhắc lại cách viết từng chữ số.  - Viết các nét vào vở ô li. ( cỡ vừa)  - Cả lớp hát.  - Lắng nghe.  - Nhiều em đọc, lớp.  - Lắng nghe  - Nhiều em nêu.    - Viết các nét vào vở ô li. ( cỡ vừa)    -Lắng nghe |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng**:

- Đọc và nhận biết các tiếng, từ có âm c, và có dấu thanh sắc.

- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết.

**2.Phẩm chất:**

- Yêu thích môn học.

**3.Năng lực:**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy và lập luận.

- NL quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)( 5’)**  - Cho cả lớp hát tập thể.  **Hoàn thành bài tập buổi sáng chưa xong.**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành ( 25’)**  **Hướng dẫn HS làm BT**  **\**Môn Tiếng Việt***  +Mục tiêu: HS nhận biết được tiếng có âm c  - Hướng dẫn và tổ chức HS đọc bài 3 trong sgk  **Luyện đọc**  - Gọi 1 HS đọc mẫu toàn bài  - Gọi các nhân đọc  - Đọc theo nhóm  - Cả lớp đọc  **Luyện viết:**  - Cho HS đọc rồi hướng dẫn viết.  - Cho HS viết bài vào vở.  - Nhận xét.  **\**Môn Toán***  - Gọi HS đọc lại các số từ 0 đến 10.  - Trong dãy số trên số bé nhất là số nào, số lớn nhất là số nào?  - Liền sau số 8 là số nào?  **\**Môn Âm nhạc***  ***- Bài hát vào rừng hoa là do ai sáng tác***  ***- Cho HS hát lại bài hát.***  **3. Hoạt động vận dụng , trải nghiệm( 5’)**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn HS VN đọc lại bài và đọc trước bài hôm sau. | -Cả lớp hát.  - Đọc nối tiếp  - Cá nhân đọc  - Đọc theo nhóm 2  -Đọc ĐT.  - Cả lớp đọc.  - Cả lớp viết bài.  -Lắng nghe.  HS trả lời và hát |

**IV . ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** ...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**—————————————————**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT TẬP THỂ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 1 “Chào năm học mới”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét;

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường

**\* Hình thành các năng lực : NL giao tiếp và hợp tác, hình thành và phát triển năng lực tự quản.**

**II. CHUẨN BỊ:**

**- Giáo viên:** Băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

**- Học sinh:** Chia thành nhóm, hoạt động theo tổ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| ***1. Khởi động***  *MT: Tạo tâm thế cho HS, kết nối những tri thức đã có để bắt đầu học bài mới* | |
| - Cho HS nghe nhạc hát bài hát  - Dẫn dắt vào bài mới | - HS nghe, hát |
| ***2.Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau***  ***a, Sơ kết tuần***  *MT:*HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học. | |
| \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.  - Lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung  - Giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến. | Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các tổ  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp  -Hs nghe |
| ***b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới***  *MT:HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo*. | |
| \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các tổ lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi tổ.  - Lớp phó cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các tổ | - Các tổ thực hiện theo LT.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới  - Tổ trưởng lên báo cáo. |
| ***3. Sinh hoạt theo chủ đề “Kể về những người bạn em đã làm quen”***  *Mục tiêu: giúp học sinh nhớ và thực hiện tốt nội quy trường, lớp* | |
| -GV yêu cầu HS kể về những việc em đã cố gắng thực hiện nội quy của trường, lớp  -Gv khích lệ, khen ngợi các em đã chia sẻ và sự cố gắng thực hiện nội quy của trường, lớp  -GV khuyến khích tinh thần xung phong của những bạn chưa thực hiện tốt đứng dậy cam kết với lớp sẽ thay đổi  -GV dạy các em học bài hát về trường | -Hs chia sẻ    -Hs lắng nghe  -Hs hát |
| NGHỈ GIỮA GIỜ  YC cả lớp múa hát | Cả lớp múa hát |
| **4. Đánh giá**  *Mục tiêu: MT: ĐG cả về mặt định tính và định lượng ở 3 cấp độ: cá nhân, tổ/nhóm, GV* | |
| 1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá em đã nhận biết được những việc nên làm trong giờ học, giờ chơi theo 3 mức độ:  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  **c) Đánh giá chung của GV** | -HS tự đánh giá theo các mức độ  - HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung |
| **5. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm** ( 5 phút) |  |
| - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | - Chơi trò chơi.  - Nghe dặn dò. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy***:*

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………